

Số: 56/2025/QĐST-DS

Thành phố B, ngày 21 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ;

Trụ sở tại: T, A T, phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Vũ Thanh H – Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh B.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Châu T, sinh năm 1981, địa chỉ liên hệ: 21 Đại lộ Đ, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn:

Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1955;

Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1956;

Cùng địa chỉ: B khu phố A, phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị P phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tính đến hết ngày 12/5/2025 là: 79.572.989 (bảy mươi chín triệu, năm trăm bảy mươi hai nghìn, chín trăm tám mươi chín) đồng; trong đó: dư nợ gốc: 69.940.000 đồng, dư nợ lãi: 8.624.503 đồng, dư nợ lãi phạt chậm thanh toán: 1.008.486 đồng.

Ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị P phải tiếp tục liên đới trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2022/18335571/HĐTD ngày 30/09/2022, kể từ ngày 13/5/2025 cho đến ngày ông T1, bà P trả hết nợ vay cho Ngân hàng.

Trong trường hợp ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị P không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ thì

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ được quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mãi, thanh lý tất cả tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2022/18335571/HĐBĐ ngày 30/09/2022 được ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh B với ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị P để thu hồi nợ vay, tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng 42,4m² đất (đất ở tại đô thị) cùng toàn bộ tài sản trên đất tọa lạc tại thửa đất số 240, tờ bản đồ số 29 thuộc phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CP 470074, số vào sổ cấp GCN CS04857 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 04/10/2018.

Sau khi xử lý xong tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ để tất toán khoản vay thì ông Nguyễn Văn T1, bà Nguyễn Thị P sẽ phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng cam kết đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết số nợ còn lại.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch như sau: Ông Nguyễn Văn T1, bà Nguyễn Thị P được miễn án phí theo quy định. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 1.968.500 (một triệu, chín trăm sáu mươi tám nghìn, năm trăm) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011428 ngày 24/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Thi